

Số: 41/2021/QĐ-TA

GCg, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

Họ và tên Thẩm phán: Bà Lê Thị Hằng.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Người khởi kiện: Chị Trương Thị N, sinh ngày 15/10/2000.

Địa chỉ: Ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Người bị kiện: Anh Võ Trọng D, sinh ngày 28/11/1995.

Địa chỉ: Ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Xét thấy, nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức khác.

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33 và Điều 34 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Trương Thị N và anh Võ Trọng D như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị N và anh Võ Trọng D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Võ Trọng K, sinh ngày 02/10/2015 và Võ Ngọc H, sinh ngày 30/5/2021, anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng/02 cháu (1.000.000 đồng/1 cháu) vào ngày 30 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 12/2021.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Trường hợp, quyết định này vi phạm Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được quyết định, các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền đề nghị, kiến nghị xem xét lại quyết định này theo quy định tại Điều 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã GC;
- THADS thị xã G C;
- UBND xã BĐ, TXGC;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HẰNG

